

của Ban thuộc biên chế và ngân sách nhà nước cấp cho tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk có Trưởng ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm; một số Phó Trưởng ban, một số ủy viên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk bổ nhiệm.

Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk có bộ máy giúp việc theo quy định tại Điều 28 của Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 415/QĐ-TTg ngày 14/4/2003 về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thành phố Hải Phòng đến năm 2005.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và Tổng công ty nhà nước;*

*Căn cứ Chỉ thị số 01/2003/CT-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (các Công văn số 5719/CV-UB ngày 12 tháng 12 năm 2002 và số 997/CV-UB ngày 24 tháng 3 năm 2003), ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 404/BKH-DN ngày 17 tháng 01 năm 2003), Tài chính (Công văn số 951/TC-TCDN ngày 27 tháng 01 năm 2003), Lao động - Thương binh và Xã hội (Công văn số 24/LĐTBXH-CSLĐVL ngày 06 tháng 01 năm 2003), Nội vụ (Công văn số 1151/BNV-TCBC ngày 31 tháng 12 năm 2002), Ban Kinh tế Trung ương (Công văn số 06/CV-KTTW ngày 09 tháng 01 năm 2003) và đặc điểm kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thành phố Hải Phòng đến năm 2005 như Phụ lục kèm theo. Đồng ý với danh sách những doanh nghiệp nhà nước đã hoàn thành việc sắp xếp năm 2002; những doanh nghiệp nằm trong kế hoạch sắp xếp năm 2002 của thành phố, nhưng đến nay chưa hoàn thành thì tiếp tục chuyển sang thực hiện vào năm 2003.

**Điều 2.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng có trách nhiệm:

- Chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh

ng nghiệp nhà nước trực thuộc theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt. Trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình thực hiện, cần có những biện pháp cụ thể, kịp thời để đảm bảo giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách cho người lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước.

- Chủ động phối hợp cùng các Bộ, ngành liên quan đề xuất với Thủ tướng Chính phủ Phương án quy hoạch, sắp xếp lại các doanh nghiệp nhà nước của địa phương và của Trung ương quản lý, hoạt động trong lĩnh vực mà thành phố có thế mạnh, đóng trên địa bàn; để thúc đẩy phát huy tối đa những tiềm năng sẵn có của địa phương và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực đó.

**Điều 3.** Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trong việc thực hiện Phương án.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Phương án này, đồng thời kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

## Phụ lục

### DANH MỤC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI ĐẾN NĂM 2005

(ban hành kèm theo Quyết định số 415/QĐ-TTg ngày 14/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ).

#### I. Những doanh nghiệp mà Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ:

##### 1. Doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích (13 doanh nghiệp):

- Công ty Quản lý khai thác công trình thủy lợi Đa Độ,
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên,
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi An Hải,
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Vĩnh Bảo,
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Tiên Lãng,
- Công ty Thoát nước,
- Công ty Điện chiếu sáng đô thị,
- Công ty Đường bộ Hải Phòng,
- Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy,
- Công ty Công trình đô thị,
- Công ty Công trình công cộng và dịch vụ du lịch,
- Công ty Thị chính Kiến An,
- Công ty Nam Triệu.

##### 2. Doanh nghiệp nhà nước hoạt động kinh doanh (14 doanh nghiệp):

- Công ty Xổ số kiến thiết Hải Phòng,
- Công ty Thuốc lá Hải Phòng,
- Công ty Du lịch dịch vụ Vạn Hoa,
- Công ty Cấp nước,
- Công ty Thành Long,
- Công ty Thương mại dịch vụ và xuất nhập khẩu,
- Công ty Thương mại đầu tư phát triển đô thị,
- Công ty Thương mại Thủy Nguyên,
- Công ty Da giấy Hải Phòng,
- Công ty May 2,
- Công ty Chế biến thủy sản xuất khẩu Hải Phòng,
- Công ty Xây dựng sản xuất giấy thanh niên xung phong,
- Công ty Du lịch dịch vụ công đoàn,
- Công ty Kinh doanh nhà.

## II. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện các hình thức sắp xếp:

### 1. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (05 doanh nghiệp):

Thực hiện năm 2004:

- Công ty Chăn nuôi,
- Công ty Bia Hải Phòng,
- Công ty Công trình giao thông.

Thực hiện năm 2005:

- Công ty Vật tư nông nghiệp,
- Công ty Xuất nhập khẩu và dịch vụ tàu biển.

### 2. Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, khi bán cổ phần lần đầu Nhà nước cần giữ cổ phần thấp nhất là 51% (13 doanh nghiệp):

Thực hiện năm 2003:

- Xí nghiệp Cảng Cửa Cấm,
- Công ty Môi trường đô thị,
- Công ty Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp Hải Phòng,
- Công ty Dược Hải Phòng.

Thực hiện năm 2004:

- Công ty Cơ khí vật liệu xây dựng,
- Công ty Điện nước lắp máy,
- Công ty Kinh doanh hàng xuất khẩu,
- Công ty Xây dựng thủy lợi,
- Công ty Cung ứng tàu biển thương mại du lịch và dịch vụ Hải Phòng,
- Công ty Xây dựng Ngô Quyền,
- Công ty Xây lắp điện Hải Phòng.

Thực hiện năm 2005:

- Công ty Quảng cáo và dịch vụ văn hóa,
- Công ty Vật liệu và xây lắp thương mại.

### 3. Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không giữ cổ phần (44 doanh nghiệp):

Thực hiện năm 2003:

- Công ty Sơn Hải Phòng,
- Công ty Giấy Thống Nhất,
- Công ty Đúc đồng,
- Công ty Điện cơ Hải Phòng,
- Công ty Cơ khí An Biên,
- Xí nghiệp Cơ khí 1 - 5,
- Công ty Xe đạp, xe máy,

- Công ty Hồng Quang,
  - Xí nghiệp Cơ khí 20 - 7,
  - Xí nghiệp Cơ khí 19/5,
  - Công ty Cao su nhựa Hải Phòng,
  - Công ty Xây dựng và phát triển nhà,
  - Công ty Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng,
  - Công ty Xây dựng số 9,
  - Công ty Xây dựng và trang trí nội thất,
  - Công ty Xây dựng số 1,
  - Xí nghiệp Sửa chữa và đóng mới tàu cá,
  - Nhà máy Ô tô Hải Phòng,
  - Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng giao thông công chính Hải Phòng,
  - Công ty Vật tư tổng hợp Hải Phòng,
  - Công ty Dịch vụ điện tử tin học Hải Phòng,
  - Công ty Thương mại Minh Khai,
  - Công ty Du lịch dịch vụ dầu khí Hải Phòng,
  - Công ty Thiết bị y tế,
  - Công ty 3 - 2 Hồng Bàng,
  - Công ty Sách và thiết bị trường học,
  - Công ty Xây dựng sản xuất vật liệu xây dựng Tiên Lãng,
  - Công ty Du lịch dịch vụ Hải Phòng,
  - Công ty Xây dựng số 5.
- Thực hiện năm 2004:
- Công ty Giấy Hợp Lực,
  - Công ty Thiết kế chế tạo thiết bị công nông nghiệp,
  - Công ty Thảm Hàng Kênh,
  - Công ty Đá phụ gia và xây dựng Minh Đức,

- Công ty Xây dựng và phát triển đầu tư,
- Công ty Tư vấn thiết kế công trình xây dựng,
- Công ty Xuất nhập khẩu Hải Phòng,
- Công ty Xây lắp thương mại,
- Công ty Thương mại đầu tư và xây dựng Hải Phòng,
- Công ty Công nghệ phẩm,
- Công ty Xây dựng và tư vấn địa chính nhà đất,
- Công ty Cung ứng lao động.

Thực hiện năm 2005:

- Công ty Thiết bị áp lực và vật liệu xây dựng,
- Công ty Xây dựng nhà ở Hải Phòng,
- Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng và phát triển nhà.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng có biện pháp giải quyết khó khăn tại Công ty Thương mại và dịch vụ Hachimex và Công ty Dệt Hải Phòng sau đó sẽ tiến hành cổ phần hóa vào thời gian phù hợp.

#### **4. Doanh nghiệp thực hiện giao doanh nghiệp (07 doanh nghiệp):**

Thực hiện năm 2003:

- Xí nghiệp Gỗ Bình Lâm,
- Công ty Sản xuất và kinh doanh hàng xuất nhập khẩu,
- Công ty Thương mại Duyên Hải,
- Công ty Thương mại dịch vụ và xây dựng,
- Công ty Thương mại Ngô Quyền,
- Công ty Xây dựng số 6.

Thực hiện năm 2004:

- Công ty Phát hành sách Hải Phòng.

**5. Doanh nghiệp thực hiện bán doanh nghiệp (02 doanh nghiệp):**

Thực hiện năm 2003:

- Công ty Vật liệu xây dựng Thống Nhất,

- Công ty Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng.

**6. Nông trường Quý Cao chờ để thực hiện sắp xếp theo quy định mới của Chính phủ.**

**7. Doanh nghiệp thực hiện sáp nhập vào doanh nghiệp khác:**

- Các doanh nghiệp sau đây thực hiện việc sáp nhập vào Công ty Chế biến thủy sản xuất khẩu Hải Phòng để hình thành doanh nghiệp nhà nước mạnh trong lĩnh vực thủy sản (thực hiện năm 2003 - 2004): Công ty Nuôi trồng thủy sản Đình Vũ, Xí nghiệp Dịch vụ nuôi trồng thủy sản Đồ Sơn, Xí nghiệp Nuôi trồng thủy sản Kiến Thụy, Công ty Kinh doanh và dịch vụ thủy sản, Công ty Giống thủy sản, Công ty Dịch vụ xây dựng thủy sản;

- Công ty Du lịch dịch vụ Cát Hải sáp nhập vào một doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch (thực hiện năm 2003);

- Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn và Công ty Giống cây trồng sáp nhập vào một doanh nghiệp ngành nông nghiệp (thực hiện năm 2003 - 2004);

- Xí nghiệp In công đoàn sáp nhập vào Công ty Du lịch dịch vụ công đoàn (thực hiện năm 2003).

**8. Doanh nghiệp giải thể:**

Thực hiện năm 2003:

- Xí nghiệp Đánh cá Hải Phòng.

**9. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tiếp**

tục xây dựng phương án sắp xếp phù hợp đối với Công ty Thương mại Hải Phòng, Công ty Thực phẩm công nghệ, Xí nghiệp Giấy dếp số 5, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 6 năm 2003./.

**CÁC BỘ**

**LIÊN BỘ**

**BỘ Y TẾ - HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM**

**NGHỊ QUYẾT liên tịch số 01/2003/NQLT-BYT-CTĐ ngày 03/4/2003 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết liên tịch số 01/1999/NQLT-BYT-CTĐ ngày 05/8/1999 giữa Bộ Y tế và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam về việc phối hợp thực hiện các định hướng chiến lược về chăm sóc sức khỏe nhân dân đến năm 2020.**

Sau 3 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/1999/NQLT-BYT-CTĐ ngày 05/8/1999 giữa Bộ Y tế và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam về việc phối hợp thực hiện các định hướng chiến lược về chăm sóc sức khỏe nhân dân từ nay đến năm 2000 và 2020 một số hoạt động trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân đã được tăng cường, có hiệu quả rõ rệt đặc biệt là công tác vận động hiến máu nhân đạo, chăm lo đến bữa ăn của bệnh nhân nghèo, khám chữa bệnh nhân đạo...